

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2022

Số: 977/TCT – PC

Về việc công bố thông tin báo cáo đánh giá về  
kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh  
doanh năm 2021 của Tổng Công ty

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

**I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:**

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH  
DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.400	8.597	12.393
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.300	3.558	2.969
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		3.499	2.870
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	2.407	2.591	2.817
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)				
8	Tổng số lao động	Người	5.125	4.507	9.161
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	564	608	562.949
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	3	3	9.545
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	561	605	553.405

- Tổng doanh thu năm 2021 của Công ty mẹ đạt 8.597 tỷ đồng, bằng 102,35% so với kế hoạch 2021.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 của Công ty mẹ đạt 3.558 tỷ đồng, đạt 107,82% so với kế hoạch 2021.

- Thuế và phải nộp ngân sách năm 2021 đạt 2.591 tỷ đồng, đạt 107,64% so với kế hoạch 2021.

## **1. Thuận lợi**

Hoạt động kinh doanh tiếp tục phát triển theo định hướng phát triển ngành nghề kinh doanh chính nhằm tăng tính ổn định và bền vững, việc phát triển hệ thống bán lẻ cũng tạo được lợi thế cạnh tranh thông qua mức độ thuận tiện trong việc mua sắm của khách hàng. Đặc biệt, trong thời gian phong tỏa do dịch bệnh, hệ thống bán lẻ đã thực hiện được nhiệm vụ đảm bảo nguồn cung nhu yếu phẩm cho người dân thành phố, nâng cao thương hiệu Satra đối với người tiêu dùng.

Tổng Công ty đã nỗ lực duy trì và ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp như năm qua để vượt kế hoạch tài chính đề ra. Đây không chỉ đơn thuần là sự cố gắng của Công ty mẹ mà còn là sự cộng hưởng bởi các đơn vị thành viên và các người đại diện vốn.

Tăng cường công tác quản trị chi phí, ứng dụng công nghệ thông tin, tái cơ cấu hệ thống bán lẻ... nhằm tiết giảm chi phí, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

Năm 2021 dịch bệnh bùng phát mạnh, đặc biệt là trong nửa cuối năm. Thành phố phải thực hiện các biện pháp giãn cách và phong tỏa trong thời gian dài khiến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty đều ngừng trệ và gặp nhiều khó khăn.

Nền kinh tế bị ảnh hưởng mạnh do dịch khiến cho kết quả kinh doanh có dấu hiệu chậm lại, doanh thu từ nhóm hàng tiêu dùng thiết yếu vẫn không bù đắp phần lớn doanh thu suy giảm trong các lĩnh vực khác.

Tình hình tiêu thụ hàng hóa chậm, dẫn đến việc đầu tư vào quảng cáo, hình ảnh thương hiệu, vị trí trưng bày của một số nhà cung cấp tại các siêu thị, trung tâm thương mại đã không còn chú trọng và có những nhà cung cấp đã thanh lý những hạng mục thuê quảng cáo, vị trí trưng bày...

Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong lĩnh vực phân phối và bán lẻ, điều này càng thể hiện rõ hơn trong giai đoạn khó khăn hiện tại khi nhu cầu tiêu dùng đang suy giảm.

## **II. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

### **1. Đánh giá tình hình thực hiện dự án**

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ ngày ... đến năm ...)
Dự án nhóm A	Trung tâm Thương mại Dịch vụ Văn phòng Khách sạn Satra - Tax Plaza	10.024	3.007	7.016	0	981	Dự án trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chưa có phê duyệt dự án đầu tư.
Dự án nhóm B	Trung tâm Thương mại Satra (Center Mall) - Võ Văn Kiệt	495,33	148,60	346,73	0	130,29	Từ năm 2019 đến năm 2023
Dự án nhóm B	Nâng cấp hệ thống đường giao thông, sân bãi, hạ tầng kỹ thuật xung quanh Nhà lồng D và F tại Khu Thương mại Bình Điền.	93,53	93,53	0	0	78,29	Đã phê duyệt quyết toán: Quyết định số 509/QĐ-TCT, ngày 31/12/2020

**a. Dự án Trung tâm Thương mại Dịch vụ Văn phòng Khách sạn Satra - Tax Plaza:**

- Tiến độ thực hiện: Dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư (chưa phê duyệt dự án đầu tư);

- Những khó khăn, vướng mắc: Dự án đang tạm dừng chưa thể tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo vì đang chờ Ủy ban Nhân dân Thành phố và các Sở Ngành xem xét phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đối với mặt bằng khu đất thực hiện dự án và quản lý sử dụng khu đất dự án theo phương án được phê duyệt.

**b. Dự án Trung tâm Thương mại Satra (Center Mall) - Võ Văn Kiệt:**

Trong quá trình triển khai, dự án gặp một số khó khăn như sau:

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng đến việc thi công tại công trường;

- Đang trình cơ quan PCCC thẩm duyệt hồ sơ thiết kế PCCC điều chỉnh;

- Thủ tục ký hợp đồng thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khó khăn vướng mắc kéo dài tại Sở Tài nguyên và Môi trường đến nay chưa được giải quyết do Sở chưa chọn được đơn vị tư vấn thẩm định giá đất.

**c. Dự án Nâng cấp hệ thống đường giao thông, sân bãi, hạ tầng kỹ thuật xung quanh Nhà lồng D và F tại Khu Thương mại Bình Điền:**

- Dự án thực hiện theo đúng tiến độ, đã đưa vào sử dụng và đã thực hiện phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (Quyết định số 509/QĐ-TCT, ngày 31/12/2020)/.

**2. Các khoản đầu tư tài chính**

Tổng Công ty hiện đang đầu tư góp vốn vào 6 công ty con và 34 công ty liên doanh liên kết.

**III. Tình hình đầu tư vào các công ty con**

**BẢNG SỐ 3: TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI**

TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ (tỷ đồng)	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
<b>1</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ</b>									
1.1										
<b>2</b>	<b>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</b>									
2.1	Cty cổ phần Việt Nam Kỹ nghệ súc sản (VISSAN)	809,14	548,30	2.287,69	4.326,67	185,94	148,05		212,36	1.072,64
2.2	Cty cổ phần Thương mại Sài Gòn Tây Nam	107,75	107,44	46,29	23,63	-34,55	-34,55		0,14	149,07
2.3	Cty cổ phần Vật tư Tổng hợp TP.HCM	32,50	18,10	105,83	82,47	8,01	6,82		7,46	13,02
2.4	Cty cổ phần Thương mại Dịch vụ Quận 3	10,60	5,41	54,78	432,12	4,79	3,79	0,32	5,94	15,44
2.5	Công ty TNHH may mặc xuất khẩu Tân Châu	8,10	4,46	15,94	35,14	0,42	0,36		0,82	8,04
2.6	Cty TNHH Lương thực Ngọc Đồng	150,00	135,00	184,75	23,67	-30,74	-30,74		0,23	190,99

Trên đây là Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐTV; BKS (để b/c)
- Lưu: VT, PC(v)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lâm Quốc Thanh**